TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **49**/2022/QĐST-HNGĐ	*Sơn Hoà, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 71, 72, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị M**, sinh năm: 1974.

Bị đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Cháu Trần Hoàng L, sinh năm: 2003 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao 01 con chung chưa trưởng thành tên Trần Hoàng B, sinh ngày 01/5/2013 cho nguyên đơn Hoàng Thị M nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, bị đơn Trần Văn H không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bị đơn Trần Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con

chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn Hoàng Thị M tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002661 ngày 23/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên. Nên còn phải trả lại cho nguyên đơn Hoàng Thị M 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện S;
- CC. THADS huyện S;
- UBND tt C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sô Thị Mẹo